

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 70/2023/HS - ST
Ngày: 16/05/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Nguyễn Anh Đức**

2. Bà Nguyễn Thị Phương Lan

Thư ký phiên tòa: **Bà Huỳnh Phương Minh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/HS- ST ngày 20/04/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST - HS ngày 04/05/2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1977; Giới tính: Nam; HKTT: xã N, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị D; Vợ là Nguyễn Thị P (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2011 con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 57/HSST ngày 23/12/1994, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tây xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cướp tài sản của công dân (đã xóa án tích). Bản án số 137/HSST ngày 08/11/1995, Tòa án nhân dân huyện T, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp với hình phạt của bản án số 57/HSST ngày 23/12/1994 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tây là 48 tháng tù (đã xóa án tích). Bản án số 467/HSST ngày 12/7/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/12/2007 (đã xóa án tích). Tháng 8/1995, Công an huyện P, tỉnh Hà Tây xử phạt về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính). Bị bắt ngày 27/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Bá T1; sinh năm: 1981; Giới tính: Nam; HKTT: thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội; Chỗ ở: xã T, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Bá K và bà Nguyễn Thị N; Vợ là Phạm Thị H; Bị can có 02 con nhỏ sinh năm 2009 và 2011. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/5/2005, Công an quận L xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (đã hết thời hiệu). Bị bắt từ ngày 26/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa)

3. Phạm Văn V; Sinh năm: 1964, Giới tính: Nam; HKTT: xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị R; có vợ: Phùng Thị T; Có 02 con nhỏ sinh năm 1993 và 1994. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt từ ngày 26/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Luật sư Nguyễn Trọng V, Công ty Luật TNHH T. (có mặt tại phiên tòa)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Công C; sinh năm 1979, HKTT: xã V, huyện T, Hà Nội.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/5/2022, Nguyễn Bá T1 điều khiển xe mô tô BKS: 29R3 – 0000 đến đường gom N để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi T1 đi đến khu Công nghiệp N thì gặp Phạm Văn V đang điều khiển xe mô tô BKS: 18E2 – 0000, do cùng nghiện ma túy nên V đưa cho T1 200.000 đồng nhờ T1 mua hộ 01 gói Heroine cho V để sử dụng. Sau đó T1 sử dụng số điện thoại thuê bao 0904686619 của T1 gọi tới số điện thoại thuê bao 0976885510 của Nguyễn Văn T để hỏi mua ma túy. Sau khi trao đổi T đồng ý bán ma túy nên T1 điều khiển xe mô tô đi vào nhà T ở xã N, huyện T, Hà Nội gặp và mua của T 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T1 cất 02 gói ma túy vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe quay lại chỗ V đứng đợi.

Hồi 13h05 ngày 26/5/2022 tổ Công tác Công an xã N đang làm nhiệm vụ tại khu Công nghiệp N thuộc xã N, huyện T, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Nguyễn Bá T1 đang đưa 01 gói ma túy cho Phạm Văn V. Cơ quan Công an đã lập biên bản thu giữ niêm phong: 01 gói giấy ma túy T1 định đưa cho V vào phong bì niêm phong ký hiệu số 01. 01 gói giấy còn lại của T1 vào phong bì niêm phong ký hiệu số 02. Ngoài ra cơ quan Công an còn: Tạm giữ của Nguyễn Bá T1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh BKS: 29R3 - 0000, số máy: LF110ME - 8024416, số khung: LF110M-8024416, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy SM – G530H màu trắng lắp sim số thuê bao: 0904686619, đã qua sử dụng. Tạm giữ của Phạm Văn V: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 18E2 – 0000, số máy: C12E – 1255947, số khung: Y – 055929, đã qua sử dụng;

Ngày 26/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Bá T1.

Tại bản Kết luận giám định số 3580 ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

“ - *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (ký hiệu gói số 01) là ma túy loại Heroine ,có khối lượng: 0,132 gam.*

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (ký hiệu gói số 02) là ma túy loại Heroine, có khối lượng: 0,130 gam.”*

Ngày 27/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại địa chỉ: xã N, huyện T, Hà Nội phát hiện và thu giữ:

- 01 (một) túi nilong trong có 03 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng;
- 01 (một) cân điện tử màu đen;
- 01 (một) dao lam (đã qua sử dụng);
- 06 (sáu) mảnh giấy;
- 01 (một) quyển sổ bìa có chữ giáo án dòng kẻ ngang;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có số thuê bao: 0382458176; 01 điện thoại samsung màu đen có số thuê bao 0976885510 đã qua sử dụng vỡ góc màn hình bên phải.
- 01 (một) đầu thu ghi lại hình ảnh Camera giám sát;
- Số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng);

Ngày 27/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy và tài sản thu giữ của Nguyễn Văn T.

Tại bản Kết luận giám định số 3582 ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy (để trong 01 túi nilong) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng : 1,031 gam;

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Heroine;*
- 01 dao lam không dính chất ma túy.”*

Trong quá trình khám xét khẩn cấp, tại trước cửa nhà Nguyễn Văn T, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy – Công an huyện T kiểm tra hành chính đối với Lê Công C. C tự khai nhận đang mang 200.000đ đến nhà T địa chỉ xã N, huyện T, Hà Nội để mua ma túy nên tổ công tác đã tạm giữ của Lê Công C: Số tiền 200.000 đồng. Tại phiếu xét nghiệm ma túy trong nước tiểu ngày 27/5/2022 của Lê Công C thể hiện C dương tính với ma túy Heroine.

Tại cơ quan điều tra Lê Công C khai: ngày 25/5/2022 đã mua 01 (một) gói ma túy Heroine từ cửa sổ nhà của T với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân, C không nhìn thấy mặt người bán.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận đã bán trái phép cho Nguyễn Bá T1 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng tại nhà ở xã N, huyện T, Hà Nội vào ngày 26/5/2022. Ngoài ra T khai không bán ma túy cho C.

Căn cứ vào lời khai của T và C cùng các tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T thu thập được không đủ căn cứ xác định T đã bán ma túy cho Lê Công C.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định Nguyễn Văn T đã có bệnh án điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I nên ngày 07/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 515 trưng cầu giám định tâm thần đối với T. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo quyết định trưng cầu số 42 ngày 28/02/2023 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương – Bộ Y tế kết luận:

“Tiền sử bị can Nguyễn Văn T có đợt rối loạn tâm thần đã điều trị khỏi.

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/5/2022 bị can Nguyễn Văn T có hội chứng nghiện chất có thuốc phiện. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F11.2.

Tại thời điểm giám định bị can có hội chứng nghiện chất có thuốc phiện, hiện đang cai nhưng ở trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F11.21.

Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Năng lực trách nhiệm hình sự của bị can Nguyễn Văn T thuộc thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng.”

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ tại nhà Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định, T mua 03 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng/ gói của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường gom ven đường sắt ở xã N, huyện T, Hà Nội mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua ma túy, T đem về sử dụng cho bản thân, số còn lại T cất giấu để bán nhưng chưa bán được thì bị Cơ quan Công an khám xét phát hiện thu giữ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T tại khu vực đường gom ven đường sắt ở xã N, huyện T, Hà Nội, do không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh BKS: 29R3 – 0000, số máy: 8024416, số khung: 8024416 thu giữ của Nguyễn Bá T1, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của ông Nguyễn Bá K (sinh năm: 1955, HKTT: xã T, huyện T, Hà Nội) là bố đẻ của Nguyễn Bá T1. Ông K không biết việc T1 sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu. Ông K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 18E2 – 0000, số máy: C12E – 1255947, số khung: Y – 055929, đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Văn V, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì xác định chiếc xe trên đăng ký xe mang tên Phạm Văn V, V sử dụng chiếc xe trên để đi mua trái phép ma túy nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy SM – G530H màu trắng lắp sim số thuê bao: 0904686619, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Bá T1, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, chiếc điện thoại samsung màu đen và chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu ghi xám thu giữ của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định T1 và T liên lạc với nhau để mua bán trái phép chất ma túy nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 quyển sổ bìa có chữ “Giáo án” có dòng kẻ ngang thu giữ của Nguyễn Văn T, T khai nhận để ghi kết quả xổ số, tuy nhiên ngoài lời khai của T, không có tài liệu khác để chứng minh hành vi đánh bạc của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T không có căn cứ để xử lý nên tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với các đồ vật gồm: 01 cân điện tử màu đen, 01 dao lam, 06 mảnh giấy nhỏ màu trắng thu giữ của T và 02 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy còn

lại sau giám định là vật chứng của vụ án cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T (trong đó có 400.000 đồng là tiền T bán ma túy cho T1, 200.000 đồng là tiền cá nhân của T) và 200.000 đồng thu giữ của Lê Công C cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 60/CT- VKSTT ngày 18/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Nguyễn Bá T1, Phạm Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt đối với bị cáo T xem xét bị cáo T mới học đến lớp 5 nên thiếu hiểu biết, có tiền sử bị hội chứng rối loạn tâm thần, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn một mình trực tiếp nuôi 02 con nhỏ để giảm 1 phần hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 36 - 40 tháng tù. Áp dụng điểm khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T1 từ 14 – 16 tháng tù, bị cáo Phạm Văn V từ 12 - 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có 0.125 gam ma túy loại heroin; 01 phong bì bên trong có 0.954 gam ma túy loại heroin; 01 phong bì bên trong có 0.120 gam ma túy loại heroin, (khối lượng ma túy sau giám định); 01 phong bì bên trong có 01 cân điện tử màu đen và 01 con dao lam; 01 quyển sổ bìa có chữ “ Giáo án” và 06 mảnh giấy nhỏ; 01 đầu thu camera màu đen có chữ Dahua. Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại OPPO và sim số 0976885510 và chiếc điện thoại sam sung màu trắng lắp sim số 0904686619. Tịch thu sung công số tiền 600.000 đồng (trong đó 400.000 đồng thu giữ của bị cáo T và 200.000 đồng thu giữ của anh C). Trả lại cho bị cáo T chiếc điện thoại iphone màu xám, chiếc điện thoại samsung màu đen vỡ góc màn hình bên phải, số sim điện thoại 0382458176 và số tiền 200.000 đồng; trả lại cho bị cáo V Honda Wave màu đen BKS: 18E2 – 0000, số máy: C12E – 1255947, số khung: Y – 055929.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/5/2022, tại nơi ở của Nguyễn Văn T ở xã N, huyện T, Hà Nội, Nguyễn Văn T đã bán trái phép cho Nguyễn Bá T1 02 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,262 gam. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ của T 1,031 gam Heroin T cất giữ với mục đích để bán kiếm lời. Như vậy tổng khối lượng ma túy T mua bán trái phép là 1,293 gam Heroin.

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 26/5/2022, tại đường khu Công nghiệp N thuộc xã N, huyện T, Hà Nội, khi Nguyễn Bá T1 đang định đưa 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,130 gam cho Phạm Văn V thì bị tổ công tác Công an xã N – Công an huyện Thanh Trì bắt quả tang.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Bá T1 gồm 02 gói ma túy có tổng khối lượng 0,262 gam. Trong đó có 01 gói Heroine “ký hiệu số 01”, có khối lượng: 0,132 gam Tú mua và cất giữ để sử dụng cho bản thân và 01 gói Heroine “ký hiệu gói số 02”, có khối lượng: 0,130 gam Tú chuẩn bị đưa V vì trước đó V đã gửi 200.000 đồng nhờ Tú mua hộ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Bá T1 và Phạm Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố các bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình xem xét bị cáo thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo T có nhân thân xấu, bị cáo Tú có 1 tiền sự đã hết thời hiệu và bị cáo V chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Tú 01 phong bì bên trong có 0.125 gam ma túy loại heroin; 01 phong bì bên trong có 0.120 gam ma túy loại heroin và chiếc điện thoại sam sung màu trắng lắp sim số 0904686619. Thu giữ của bị cáo T 01 phong bì bên trong có 0.954 gam ma túy loại heroin; 01 phong

bì bên trong có 01 cân điện tử màu đen và 01 con dao lam; 01 quyển sổ bìa có chữ “Giáo án” và 06 mảnh giấy nhỏ; 01 đầu thu camera màu đen có chữ Dahua, 01 chiếc điện thoại OPPO và sim số 0976885510, điện thoại iphone màu xám, chiếc điện thoại samsung màu đen vỡ góc màn hình bên phải, số sim điện thoại 0382458176, số tiền 600.000 đồng. Thu giữ của bị cáo V Honda Wave màu đen BKS: 18E2 – 0000, số máy: C12E – 1255947, số khung: Y – 055929. Ma túy là chất độc hại nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 01 cân điện tử màu đen và 01 con dao lam; 01 quyển sổ bìa có chữ “Giáo án” và 06 mảnh giấy nhỏ; 01 đầu thu camera màu đen có chữ Dahua không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại samsung màu trắng lắp sim số 0904686619 và chiếc điện thoại OPPO cùng số sim 0976885510 bị cáo T và bị cáo T1 dùng liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công. Chiếc điện thoại iphone màu xám, chiếc điện thoại samsung màu đen vỡ góc màn hình bên phải, số sim điện thoại 0382458176 và số tiền 200.000 đồng của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Trả lại cho bị cáo T chiếc điện thoại iphone màu xám, chiếc điện thoại samsung màu đen vỡ góc màn hình bên phải, số sim điện thoại 0382458176 và số tiền 200.000 đồng; trả lại cho bị cáo V Honda Wave màu đen BKS: 18E2 – 0000, số máy: C12E – 1255947, số khung: Y – 055929.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Nguyễn Bá T1 và Phạm Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bá T1 và Phạm Văn V.

***Xử phạt:**

+ Nguyễn Văn T 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27.5.2022.

+ Nguyễn Bá T1 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26.5.2022.

+ Phạm Văn V 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26.5.2022.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có 0.125 gam ma túy loại heroin; 01 phòng bì bên trong có 0.954 gam ma túy loại heroin; 01 phong bì bên trong có 0.120 gam ma túy loại heroin, (khối lượng ma túy sau giám định); 01 phong bì bên trong

có 01 cân điện tử màu đen và 01 con dao lam; 01 quyển sổ bìa có chữ “ Giáo án” và 06 mảnh giấy nhỏ; 01 đầu thu camera màu đen có chữ Dahua. Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại OPPO và sim số 0976885510 và chiếc điện thoại sam sung màu trắng lắp sim số 0904686619. Tịch thu sung công số tiền 600.000 đồng (trong đó 400.000 đồng thu giữ của bị cáo T và 200.000 đồng thu giữ của anh C).

Trả lại cho bị cáo T chiếc điện thoại iphone màu xám, chiếc điện thoại samsung màu đen vỡ góc màn hình bên phải, số sim điện thoại 0382458176 và số tiền 200.000 đồng; trả lại cho bị cáo V Honda Wave màu đen BKS: 18E2 – 0000, số máy: C12E – 1255947, số khung: Y – 055929 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/04/2023 và ủy nhiệm chỉ số 34 ngày 25.4.2023)

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh C có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương

